

Phụ lục số 01
DANH SÁCH CÔNG NHẬN HỘ NGHÈO, HỘ CẬN NGHÈO TRÊN ĐỊA BÀN
(Kèm theo Công văn số 1580/UBND-KT ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ)

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
1	21325	Đình Văn Nhĩ	051077010800	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
2	21325	Đình Thị Rốp	051167004714	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
3	21325	Đình Văn Lãng	051048004925	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
4	21325	Đình Mà Hôm	051047003111	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
5	21325	Đình Thị Hà Va	051178015458	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
6	21325	Đình Văn Hảo	051086009382	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
7	21325	Đình Thị Lạc	051176004323	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
8	21325	Đình Văn Phon	051078014824	Thôn Làng Già	x		923`	17/12/2025
9	21325	Đình Thị A Nầy	051139003150	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
10	21325	Đình Ka Răng	051050007358	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
11	21325	Đình Thị Phôi	051154006443	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
12	21325	Đình Văn Théo	051073017811	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
13	21325	Đình Văn Đú	051087015915	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
14	21325	Đình Thị Phương	051174005083	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
15	21325	Đình Văn Ồi	051073014208	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
16	21325	Đình Văn Tép	051088005923	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
17	21325	Đình Văn Mung	051084016870	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
18	21325	Đình Thị Khếp	051169012673	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
19	21325	Đình Văn Lúu	051069019294	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
20	21325	Đình Thị Ra Ơm	051158009098	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
21	21325	Đình Văn Thơ	051076014368	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
22	21325	Đình Thị Phe	051152004464	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
23	21325	Đình Văn Léch	051060003692	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
24	21325	Đình Minh Lo	051052004599	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
25	21325	Đình Ta Oát	051069014544	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
26	21325	Đình Thị Phế	051179015632	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
27	21325	Đình Thị Va Lót	051175007814	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
28	21325	Đình Văn Thi	051095012446	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
29	21325	Đình Văn Thứ	051080007656	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
30	21325	Đình Thị Nghèo	051158007390	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
31	21325	Đình Lâm Khánh	051067017258	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
32	21325	Đình Văn Tròn	051069012492	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
33	21325	Đình Văn Ế	051094003673	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
34	21325	Đình Thị Ước	051182008150	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
35	21325	Đình Văn Thiêu	051092015107	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
36	21325	Đình Văn Lễ	051088011820	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
37	21325	Đình Văn Ớt	051094015381	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
38	21325	Phạm Văn Trên	051097003498	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
39	21325	Đình Thị Sui	051198001087	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
40	21325	Phạm Thị Nhanh	051174002456	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
41	21325	Đình Thị Hằng	051189008593	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
42	21325	Đình Văn Xý	051084018972	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
43	21325	Đình Thị Líp	051179010280	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
44	21325	Đình Thị Trim	051029002210	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
45	21325	Đình Văn Lợi	051076015662	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
46	21325	Phạm Văn Sách	051086009392	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
47	21325	Đình Văn Hoát	051054007994	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
48	21325	Đình Văn Phóc	051045005818	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
49	21325	Đình Thị Lợi	051049002756	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
50	21325	Đình Văn Nguyên	051170029224	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
51	21325	Đình Thị Thứ	051179009396	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
52	21325	Đình Thị Ngời	051148004879	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
53	21325	Đình Văn Thiên	051037000243	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
54	21325	Đình Văn Thá	051085015658	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
55	21325	Đình Văn KXom	051057004697	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
56	21325	Đình Thị Nhớ	051151007061	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
57	21325	Đình Văn Léc	051067012431	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
58	21325	Đình Thị Ru	051172011060	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
59	21325	Đình Thị Ghép	051150007338	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
60	21325	Đình Thị Ráp	051178010453	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
61	21325	Đình Thị Huyênh	051160003097	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
62	21325	Đình Văn Búc	051093004087	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
63	21325	Đình Thị Ôi	051172015119	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
64	21325	Đình Văn Tô	051078004697	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
65	21325	Đình Văn Tùng	051206009576	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
66	21325	Đình Thị Men	051147005395	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
67	21325	Đình Văn Bong	051077008300	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
68	21325	Đình Thị Sắc	051162009377	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
69	21325	Đình Văn Phăng	051050004457	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
70	21325	Đình Thị Nễ	051146006003	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
71	21325	Đình Văn Gà	051059005071	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
72	21325	Đình Văn Tở	051086013840	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
73	21325	Đình Thị Tia	051188013996	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
74	21325	Đình Thị Nao	051149006607	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
75	21325	Đình Pa Lênh	051058005081	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
76	21325	Đình Thị Tầng	051175011924	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
77	21325	Đình Văn Lạc (B)	051059004053	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
78	21325	Đình Văn Vinh	051059003316	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
79	21325	Đình Văn Um	051094014540	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
80	21325	Đình Thị Nhun	051139003465	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
81	21325	Đình Văn Ưc	051083006849	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
82	21325	Đình Văn Ớt	051085011783	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
83	21325	Đình Văn Trôi	051085012189	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
84	21325	Đình Thị Nhon	051150008358	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
85	21325	Đình Văn Lối	051065014227	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
86	21325	Đình Văn Vị	051074005842	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
87	21325	Đình Thị Sự	051195004587	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
88	21325	Đình Hà Vẻ	051072016062	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
89	21325	Đình Văn Sy	051082015732	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
90	21325	Đình Văn Đin	051083007554	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
91	21325	Đình Hà Nan	051047003293	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
92	21325	Đình Xuân Đo	051054013246	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
93	21325	Đình Văn Sơn	051077005705	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
94	21325	Đình Văn Ban	051078022430	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
95	21325	Đình Văn Sỹ	051087011725	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
96	21325	Đình Văn Thác	051079008084	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
97	21325	Đình Thị Đêm	051178009589	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
98	21325	Đình Thị Lệ	051160009164	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
99	21325	Đình Thị Hà Lố	051160004805	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
100	21325	Đình Văn Điều	051078010574	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
101	21325	Đình Thị Và Lếch	051180014734	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
102	21325	Phạm Văn Ứt	051090005732	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
103	21325	Đình Thị Biều	051178011805	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
104	21325	Đình Thị Hà Lối	051172007597	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
105	21325	Đình Thị Linh	051157007544	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
106	21325	Đình Văn Săm	051084005757	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
107	21325	Đình Thị Tinh	051142005641	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
108	21325	Đình Văn Khoang	051070024619	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
109	21325	Đình Thị Lách	051177016845	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
110	21325	Đình Văn Eo	051050005094	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
111	21325	Đình Văn Lốp	051057006415	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
112	21325	Đình Thị Húp	051177013611	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
113	21325	Đình Thị Siêng	051192015729	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
114	21325	Đình Văn Hà Loang	051070019079	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
115	21325	Đình Văn Sơn	051086010712	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
116	21325	Đình Văn Riếc	051085014262	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
117	21325	Đinh Thị Dun	051160007255	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
118	21325	Đinh Văn Là	051060000444	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
119	21325	Đinh Văn Hồi	051078008468	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
120	21325	Đinh Thị Pơ Lăng	051160004974	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
121	21325	Đinh Thị Đe	051180010391	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
122	21325	Đinh Văn Lỗi	051064013633	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
123	21325	Đinh Thị Rôm	051172007706	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
124	21325	Đinh Văn U	051058004754	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
125	21325	Đinh Văn Hoanh	051089013650	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
126	21325	Đinh Thị Duông	051179013369	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
127	21325	Nguyễn Văn Vũ	051088010581	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
128	21325	Đinh Văn Bức	051085008373	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
129	21325	Đinh Văn Huy	051075008800	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
130	21325	Đinh Văn Đôi	051081004553	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
131	21325	Đinh Văn Nhách	051059007190	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
132	21325	Đinh Văn Đỏ	051078005909	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
133	21325	Đinh Văn Thanh	051091016975	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
134	21325	Đinh Văn Lược	051079008022	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
135	21325	Đinh Hà Lia	051075006110	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
136	21325	Đinh Văn Hùng	051087008478	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
137	21325	Zơ Râm Trãi	049920086145	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
138	21325	Đinh Văn Suông	051088000706	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
139	21325	Đinh Văn Tô	051064018726	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
140	21325	Phạm Văn Ninh	051084012842	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
141	21325	Phạm Văn Trung	051097012712	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
142	21325	Đinh Văn Đẻ	051088016193	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
143	21325	Đinh Thị Hua	051184016046	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
144	21325	Đinh Văn Hương	051087006144	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
145	21325	Đinh Văn Sung	051091018373	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
146	21325	Đinh Văn Troi	051057005183	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
147	21325	Đình Văn Đui	051072012202	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
148	21325	Đình Văn Sên	051090006498	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
149	21325	Đình Văn Trạ	051060004323	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
150	21325	Đình Thị Thuộc	051182012190	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
151	21325	Đình Thị Thịnh	051180013501	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
152	21325	Đình Văn Lân	051071013370	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
153	21325	Đình Pa Ngot	051069014934	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
154	21325	Đình Thị Lơ	051155005020	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
155	21325	Đình Văn Chia	051066019055	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
156	21325	Đình Hà Lắt	051077005003	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
157	21325	Đình Văn K Rể (B)	051070018799	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
158	21325	Đình Thị A Râng	051145003649	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
159	21325	Phạm Văn Xênh	051085014147	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
160	21325	Đình Văn Dơ	051092017243	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
161	21325	Đình Thị Sáp	051190011200	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
162	21325	Đình Văn Lo	051090011660	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
163	21325	Đình Văn Thời	051092013287	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
164	21325	Đình Thị Rồi	051157004146	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
165	21325	Đình Văn Xô	051092008981	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
166	21325	Đình Thị Sơ	051194012325	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
167	21325	Đình K Răng	051077012639	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
168	21325	Đình Thị Lăng	051150006779	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
169	21325	Đình Văn Thị	051077008595	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
170	21325	Đình Văn Nun	051057005041	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
171	21325	Đình Văn Quyên	051085018102	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
172	21325	Đình Văn Nếp	051086014850	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
173	21325	Đình Văn Tê	051098008748	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
174	21325	Đình Văn Trà	051067010769	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
175	21325	Đình Văn Trinh	051065010145	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
176	21325	Đình Văn Bằng (A)	051091018823	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
177	21325	Đinh Thị Quê	051193012341	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
178	21325	Đinh Thị Huỳnh	051172013392	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
179	21325	Đinh Văn Thum	051074012960	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
180	21325	Đinh Thị Đậu	051184016347	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
181	21325	Đinh Văn Đảo (B)	051087006073	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
182	21325	Đinh Văn Buông	051083009622	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
183	21325	Đinh Thị Thiên	051189070702	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
184	21325	Đinh Văn Thur	051060007597	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
185	21325	Đinh Văn Choi	051054010873	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
186	21325	Đinh Văn Ương	051076008591	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
187	21325	Đinh Thị Lối	051156004916	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
188	21325	Đinh Thị Lễ	051157007343	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
189	21325	Đinh Thị Lật	051165009181	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
190	21325	Đinh Văn Bít (B)	051086018601	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
191	21325	Đinh Pà Tết	051055006555	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
192	21325	Đinh Văn Veo	051065011944	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
193	21325	Đinh Văn Hồ	051090007457	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
194	21325	Đinh Văn Hồ	051072019858	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
195	21325	Đinh Thị Lép	051161008889	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
196	21325	Đinh Tà Múra	051045003273	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
197	21325	Đinh Thị Vi	051178005713	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
198	21325	Đinh Thị Lúch	051183015316	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
199	21325	Đinh Văn Lập	051056008520	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
200	21325	Đinh Văn Buổi	051071005780	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
201	21325	Đinh Văn Hùng	051075007141	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
202	21325	Đinh Văn Ngoàng	051072015702	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
203	21325	Đinh Thị Pa Tiểu	051149004576	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
204	21325	Đinh Văn Hương	051060007590	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
205	21325	Đinh Văn Đơ	051095014969	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
206	21325	Đinh Thị Rủi	051150008882	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
207	21325	Đình Văn Lịch	051060009386	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
208	21325	Đình Văn Dạch	051066014066	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
209	21325	Đình Thị Khót	051158003861	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
210	21325	Đình Văn Phút	051093007499	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
211	21325	Đình Thị Mía	051150008045	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
212	21325	Đình Văn Đót	051075008897	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
213	21325	Đình Văn Mèo	051075013561	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
214	21325	Đình Thị Kích	051150004502	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
215	21325	Đình Văn So	051091016769	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
216	21325	Đình Văn Huyền	051043004707	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
217	21325	Đình Văn Lân	051060008348	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
218	21325	Đình Văn Đội	051075014149	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
219	21325	Đình Văn Thơ	051076014323	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
220	21325	Đình Văn Rùa	051055009245	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
221	21325	Đình Văn Mon	062078002763	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
222	21325	Đình Văn Thoàng	051070026092	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
223	21325	Đình Thị Bình	051184016669	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
224	21325	Đình Văn Rút	051065010065	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
225	21325	Đình Văn A	051063012056	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
226	21325	Đình Văn Trò	051082011995	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
227	21325	Đình Thị Phang	051158007132	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
228	21325	Đình Văn Thê	051056005693	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
229	21325	Đình Bà Riu	051070027743	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
230	21325	Lê Thị Xuyên	046154009319	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
231	21325	Đình Văn Ý	051099007316	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
232	21325	Đình Thị Phúa	051195004557	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
233	21325	Đình Văn Tinh	051092010365	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
234	21325	Đình Văn Quê	051173011165	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
235	21325	Đình Ra Mút	051075006015	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025
236	21325	Đình Văn Ôm	051100003437	Thôn Làng Ranh	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
237	21325	Đình Thị Lúp	051174007875	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
238	21325	Đình Hoàng Liêu	051084009741	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
239	21325	Đình Văn Đon	051085012242	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
240	21325	Đình Ga Rễ	051073011657	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
241	21325	Đình Văn Lòi	051092012099	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
242	21325	Đình Văn Nhon	051090005274	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
243	21325	Đình Văn Hạ	051085008513	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
244	21325	Đình Văn Pêu	051084012388	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
245	21325	Đình Văn Nghem	051086008851	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
246	21325	Đình Thị Lúc	051181018201	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
247	21325	Đình Pa Na	051095001207	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
248	21325	Đình Văn Chinh	051084004793	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
249	21325	Đình Văn Thiểu	051073015630	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
250	21325	Đình Văn Nuông	051098012200	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
251	21325	Đình Văn Ứng	051075005565	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
252	21325	Đình Văn Trích	051084015904	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
253	21325	Đình Xuân Thứ	051075012940	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
254	21325	Đình Thành Hải	051085005241	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
255	21325	Đình Văn Pa Riều	051047003208	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
256	21325	Đình Văn Nhanh	051066011372	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
257	21325	Đình Văn Môm	051072012922	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
258	21325	Đình A Nam	051072010668	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
259	21325	Đình Văn Ổ	051076008243	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
260	21325	Đình Thị Vui	051187015489	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
261	21325	Đình Văn Linh	051050006323	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
262	21325	Đình Văn Ngôi	051069020120	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
263	21325	Đình Văn Lết	051088010905	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
264	21325	Đình Văn Ổi	051089015324	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
265	21325	Đình Văn Nhã	051071004447	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
266	21325	Đình Văn Sanh	051084009171	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
267	21325	Đình Thi Khoát	051190007415	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
268	21325	Đình Văn Thao	051075015234	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
269	21325	Đình Văn Ủi	051072010196	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
270	21325	Đình Văn On	051088015360	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
271	21325	Đình Văn Ôm	051067011805	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
272	21325	Đình Văn Van	051092018940	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
273	21325	Đình Văn Hút	051088015394	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
274	21325	Đình Văn Hưng	051073008377	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
275	21325	Lê Thị Đào	051162009775	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
276	21325	Đình Thị Thân	051189013837	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
277	21325	Đình Văn Sê	051090009745	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
278	21325	Đình Văn Thát	051094017513	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
279	21325	Đình Văn Bảy	051080011546	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
280	21325	Đình Văn Quyền	051096005675	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
281	21325	Đình Văn Nữ	051212394753	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
282	21325	Đình Văn Lã	051087005674	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
283	21325	Đình Văn Sinh	051081004521	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
284	21325	Đình Văn Tre	051055003680	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
285	21325	Đình Thị Bình	051185009453	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
286	21325	Đình Văn Ghê	051090018307	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
287	21325	Đình Văn Đư	051078016052	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
288	21325	Đình Thị Vu	051194004314	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
289	21325	Đình Thị Thôn	051183015539	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
290	21325	Đình Thị Khê	051173013577	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
291	21325	Đình Thị Song	051174012004	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
292	21325	Đình Thị Khỏe	051188013625	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
293	21325	Đình Văn Nhi	051054010704	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
294	21325	Đình Văn Lúu	051081011061	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
295	21325	Đình Văn Bút	051055008296	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
296	21325	Đình Thị Tiếng	051179009955	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
297	21325	Trần Thanh Tiến	051060010331	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
298	21325	Đinh Văn Tiếp	051086016794	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
299	21325	Đinh Văn Nghêu	051040005650	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
300	21325	Đinh Văn K Rin	051052004630	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
301	21325	Đinh Văn Thơ	051069019044	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
302	21325	Đinh Thị Mêu	051154604728	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
303	21325	Đinh Văn Hơm	051065015934	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
304	21325	Đinh Văn Đin	051083012189	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
305	21325	Đinh Thị Hoắc	051185006461	Thôn Di Hoăng	x		923	17/12/2025
306	21325	Đinh Thị Định	051158009774	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
307	21325	Đinh Văn Hiếu	051060008538	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
308	21325	Đinh Văn Vít	051084012358	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
309	21325	Đinh Văn Eng	051061009398	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
310	21325	Đinh Văn Khôi	051088015105	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
311	21325	Đinh Văn Boang	051071005007	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
312	21325	Đinh Văn Đắc	051083016242	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
313	21325	Bùi Văn Cao	038061019464	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
314	21325	Đinh Văn Siêu	051088011994	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
315	21325	Đinh Văn Rí	051078006004	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
316	21325	Đinh Văn Đíp	051086014500	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
317	21325	Đinh Thị Liết	051169005063	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
318	21325	Đinh Thị Ngà	051176017381	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
319	21325	Đinh Văn Thanh	051060006885	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
320	21325	Đinh Hà Ngoan	051062006501	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
321	21325	Đinh Văn Bích	051083011419	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
322	21325	Đinh Văn Bong	051080015014	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
323	21325	Phạm Văn Cháp	051094003760	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
324	21325	Đinh Văn Điếp	051084012617	Thôn Di Hoăng		x	923	17/12/2025
325	21325	Đinh Văn Siếp	051080006943	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
326	21325	Đinh Văn Hùng	051083015400	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
327	21325	Đình Văn Đoan	051086013521	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
328	21325	Đình Văn Râm	051064011055	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
329	21325	Đình Văn Vôi	051074004490	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
330	21325	Đình Thị Huê	051139002063	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
331	21325	Đình Văn Thân	051086016659	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
332	21325	Đình Văn Nhẽ	051074012451	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
333	21325	Đình Văn Nấp	051066019315	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
334	21325	Đình Văn Ăn	051084014053	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
335	21325	Đình Văn Hy	051089005059	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
336	21325	Đình Văn Hồ	051096012889	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
337	21325	Đình Văn Hung	051096000300	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
338	21325	Đình Văn Ven	051080004843	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
339	21325	Đình Văn Via	051081012177	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
340	21325	Phạm Văn Hang	051095007037	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
341	21325	Đình Văn Lầy	051077014286	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
342	21325	Đình Văn Diên	051083009552	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
343	21325	Đình Văn Réo	051080013167	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
344	21325	Đình Văn Mủ	051035004062	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
345	21325	Đình Thị Nưa	051169005354	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
346	21325	Đình Văn Dớ	051048006645	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
347	21325	Đình Thị Khó	051140006038	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
348	21325	Đình Văn Cuôn	051096006754	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
349	21325	Đình Văn Rĩa	051056006017	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
350	21325	Đình Văn Khinh	051086017161	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
351	21325	Đình Văn Leo	051077007606	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
352	21325	Đình Văn Sang	051085009800	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
353	21325	Đình Văn Sự	051086003146	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
354	21325	Đình Văn Sương	051095005600	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
355	21325	Đình Thị Sự	051179013234	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
356	21325	Đình Văn Ghú	051076017516	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
357	21325	Đình Văn Tria	051058006396	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
358	21325	Đình Văn Nộc	051059005002	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
359	21325	Đình Văn Long	051090009674	Thôn Gò Da	x		923	17/12/2025
360	21325	Đình Văn Sách	051079005451	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
361	21325	Đình Văn Lưi	051083007367	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
362	21325	Đình Văn Phăng	051075004960	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
363	21325	Đình Văn Xi	051089013117	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
364	21325	Đình Văn Dui	051078016944	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
365	21325	Đình Văn Lít	051079007137	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
366	21325	Đình Văn Trôi	051080007336	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
367	21325	Đình Văn Lở	051081007981	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
368	21325	Đình Văn Riết	051079011654	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
369	21325	Đình Thị Vem	051176016507	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
370	21325	Đình Văn Dồ	051079010146	Thôn Gò Da		x	923	17/12/2025
371	21325	Đình Thị Thanh	051182002175	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
372	21325	Đình Pâu	051046000453	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
373	21325	Trương Quang Xuyên	051060007177	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
374	21325	Đình Văn Hiêm	051036004724	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
375	21325	Đình Văn Qui	051053000853	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
376	21325	Đình Văn Hàng	051067011196	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
377	21325	Bùi Thị Mai	051131000107	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
378	21325	Mai Thị Tình	051180003080	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
379	21325	Đình Văn Luynh	051070021338	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
380	21325	Trương Thị Mai	051153000952	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
381	21325	Đình Thị Lác	051155002095	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
382	21325	Đình Thị Bé	051199005246	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
383	21325	Võ Thị Tuyển	051183003462	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
384	21325	Đình Thị Búa	051144005031	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
385	21325	Đình Thị Liên	051164001937	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
386	21325	Đình Văn Trị	051054001492	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
387	21325	Đinh Văn Lô	051057001664	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
388	21325	Đinh Thị Ngói	051154001463	Thôn Làng Rút		x	923	17/12/2025
389	21325	Đinh Văn Rếp	051059000873	Thôn Làng Rút		x	923	17/12/2025
390	21325	Đinh Văn Rách	051064001953	Thôn Làng Rút		x	923	17/12/2025
391	21325	Đinh Văn Lô	051080010628	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
392	21325	Đinh Thị Dúc	051186001830	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
393	21325	Đinh Văn Lô	051161000989	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
394	21325	Đinh Văn Lô	051140000385	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
395	21325	Đinh Văn Reng	051075001911	Thôn Làng Rê		x	923	17/12/2025
396	21325	Đinh Thị Xênh	051170002218	Thôn Làng Rê		x	923	17/12/2025
397	21325	Đinh Thị Đoa	051173002718	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
398	21325	Đinh Thị Trắc	051166001795	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
399	21325	Đinh Văn Tinh	051084014541	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
400	21325	Đinh Thị Khui	051186007711	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
401	21325	Đinh Thị Đẻ	051175002976	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
402	21325	Đinh Thị Ninh	051154008851	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
403	21325	Đinh Văn Rênh	051066001835	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
404	21325	Đinh Thị Đình	051172003100	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
405	21325	Đinh Tà Gót	051064002809	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
406	21325	Đinh Thị Nếp	051153001451	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
407	21325	Đinh Văn Riêu	051062001425	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
408	21325	Đinh Văn Lễ	051096013650	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
409	21325	Đinh Văn Văn	051078001952	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
410	21325	Đinh Thị Uông	051194015937	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
411	21325	Đinh Văn Trị	051050003356	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
412	21325	Đinh Thị Gang	051191007206	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
413	21325	Đinh Thị Vớt	051130000113	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
414	21325	Bùi Thị Quyền	051131001499	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
415	21325	Đinh Thị Léch	051154001610	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
416	21325	Đinh Thị Ninh	051149000959	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
417	21325	Đinh Thị Bô	051154001611	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
418	21325	Phạm Thị Nho	051135005465	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
419	21325	Nguyễn Thị Minh	051152001057	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
420	21325	Đinh Và Lui	051048000613	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
421	21325	Đinh Văn Hiệp	051060001291	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
422	21325	Đinh Thị Múp	051158001495	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
423	21325	Đinh Ka Đór	051066016004	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
424	21325	Đinh Văn Con	051067001871	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
425	21325	Trịnh Văn Ly	051060001406	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
426	21325	Đinh Thị Rúp	051134000129	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
427	21325	Đinh Thị Tậy	051165001914	Thôn Bô Nung	x		923	17/12/2025
428	21325	Đinh Văn Triều	051055008850	Thôn Bô Nung		x	923	17/12/2025
429	21325	Đinh Văn Trú	051059000864	Thôn Bô Nung		x	923	17/12/2025
430	21325	Trần Thị Loan	051167001686	Thôn Bô Nung		x	923	17/12/2025
431	21325	Đinh Thị Tre	051152001060	Thôn Bô Nung		x	923	17/12/2025
432	21325	Đinh Văn Má	051053000959	Thôn Bô Nung		x	923	17/12/2025
433	21325	Đinh Thị Re	051156001991	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
434	21325	Đinh Thị Phân	051160008553	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
435	21325	Đinh văn Rĩa	051073004010	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
436	21325	Đinh Thị Đò	051164008693	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
437	21325	Dương Thọ	051047000497	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
438	21325	Đinh văn Pều	051053005805	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
439	21325	Đinh Thị Sỷ	051177002079	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
440	21325	Đinh Văn Trát	051052003539	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
441	21325	Đinh Thị Ngã	051143002169	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
442	21325	Đinh Thị Lúi	051167007314	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
443	21325	Đinh Văn A Vía	051054011959	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
444	21325	Đinh văn Dững	051071002485	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
445	21325	Đinh Thị Trối	051167010582	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
446	21325	Đinh văn Bom	051082016934	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
447	21325	Đình Văn Trót	051068003319	Thôn Tà Gầm		x	923	17/12/2025
448	21325	Đình Ka Nhi	051050000869	Thôn Tà Gầm		x	923	17/12/2025
449	21325	Đình Văn Nhé	051066013257	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
450	21325	Đình Ka Re	051065001916	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
451	21325	Đình Hà Huê	051065013697	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
452	21325	Đình Thị Phái	051142000384	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
453	21325	Đình Thị Nửa	051146004105	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
454	21325	Đình Thị Tum	051159001070	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
455	21325	Đình Văn Quym	051087001611	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
456	21325	Đình Văn Lách	051082013028	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
457	21325	Nguyễn Thị Hà	051162001393	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
458	21325	Đình Văn Phan	051079002115	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
459	21325	Đình Thị Dó	051167001965	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
460	21325	Đình Văn Bẫy	051075011319	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
461	21325	Đình K Rin	051065001917	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
462	21325	Đình Văn Nhưa	051061001000	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
463	21325	Đình Văn Vê	051091002101	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
464	21325	Đình Văn Bách	051095001137	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
465	21325	Đình Văn Nhít	051094001067	Thôn Làng Trắng		x	923	17/12/2025
466	21325	Đình K Nhút	051059007725	Thôn Làng Trắng		x	923	17/12/2025
467	21325	Đình Văn Đơ	051079002112	Thôn Làng Trắng		x	923	17/12/2025
468	21325	Đình Văn Nhanh	051066001885	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
469	21325	Đình Thị Von	051160085524	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
470	21325	Đình Văn Quế	051054008839	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
471	21325	Đình Văn Giông	051075002053	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
472	21325	Đình Văn Đên	051087002302	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
473	21325	Đình Văn Bôm	051065002544	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
474	21325	Đình Thị Phang	051179002207	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
475	21325	Đình Thị Ní	051154001464	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
476	21325	Đình Văn Nghiên	051072019415	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
477	21325	Đình Văn Diêng	051078007514	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
478	21325	Đình Thị Reo	051157001816	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
479	21325	Đình Văn Ghị	051078001913	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
480	21325	Đình Văn Nhĩ	051066001865	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
481	21325	Đình Thị Bui	051178006745	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
482	21325	Đình Văn Gậy	051060001316	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
483	21325	Đình Thị Bôn	051145000581	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
484	21325	Đình Văn Gặp	051063013392	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
485	21325	Đình Thị Soa	051185003411	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
486	21325	Đình Thị Mít	051177001918	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
487	21325	Đình Văn Tiếp (A)	051077011188	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
488	21325	Đình Thị Lã	051165006797	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
489	21325	Đình Văn Dối	051083014160	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
490	21325	Đình Thị Phối	051158001330	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
491	21325	Đình Văn Giới	051057001094	Thôn Nước Lác		x	923	17/12/2025
492	21325	Đình Thị Dốp	051155001406	Thôn Nước Lác		x	923	17/12/2025
493	21325	Đình Thị Ray	051163005450	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
494	21325	Đình Văn Có	051090006427	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
495	21325	Đình Văn Minh	051087002271	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
496	21325	Đình Thị Hanh	051185010971	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
497	21325	Đình Thị Điện	051192002474	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
498	21325	Đình Thị Tương	051166001792	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
499	21325	Đình Văn Hoài	051085005877	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
500	21325	Đình Thị Đình	051167002584	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
501	21325	Đình Thị Huya	051164002939	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
502	21325	Đình Văn Đóp	051092002283	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
503	21325	Đình Văn Đép	051057001653	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
504	21325	Đình Hà Vót	051066001842	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
505	21325	Đình Thị Roi	051174002544	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
506	21325	Đình Văn Rối	051076002859	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
507	21325	Đình Văn Sở	051078009073	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
508	21325	Đình Văn Nam	051088017063	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
509	21325	A Dèo	062079000653	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
510	21325	Đình Văn Sang	051032000129	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
511	21325	Đình Văn Thiết	051096010306	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
512	21325	Đình Văn Đêm	051098007967	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
513	21325	Đình Thị Rà Ghí	051183011362	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
514	21325	Đình Hà Ve	051072002063	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
515	21325	Đình Văn Phê	051095000907	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
516	21325	Đình Thị Sao	051181010759	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
517	21325	Đình Văn Rói	051062001978	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
518	21325	Đình Văn Tăng	051082001863	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
519	21325	Phạm Văn Lôi	051067001678	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
520	21325	Đình Văn Thương	051095001027	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
521	21325	Đình Văn Rím	051086008923	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
522	21325	Đình Văn Hiếu	051061000910	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
523	21325	Đình Văn Chon	051080005063	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
524	21325	Đình Văn Đom	051085001966	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
525	21325	Đình Văn Trể	051073001802	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
526	21325	Đình Văn Đạo	051092011380	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
527	21325	Đình Thị Toan	051161001016	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
528	21325	Đình Thị Nghê	051199000810	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
529	21325	Đình Thị Nở	051158010098	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
530	21325	Đình Văn Có	051094014713	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
531	21325	Đình Văn Thút	051086017587	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
532	21325	Đình Văn Đình	051077001747	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
533	21325	Đình Văn Nóc	051079002808	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
534	21325	Đình Văn Vi	051084001807	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
535	21325	Đình Thị Pa Ra	051150000984	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
536	21325	Đình Văn Chi	051092006959	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng hộ gia đình		Quyết định công nhận	
					Hộ nghèo	Hộ cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
537	21325	Đình Văn Hoi	051083013826	Thôn Tà Bắc	x		923	17/12/2025
538	21325	Đình Thị Mơn	051157001188	Thôn Tà Bắc		x	923	17/12/2025
539	21325	Đình Thị Lừ	051135000185	Thôn Tà Bắc		x	923	17/12/2025
540	21325	Đình Văn Việt	051096016179	Thôn Tà Bắc		x	923	17/12/2025
541	21325	Đình Văn Thắng	051087010127	Thôn Tà Bắc		x	923	17/12/2025
542	21325	Đình Thị Bê	051182011697	Thôn Tà Bắc		x	923	17/12/2025
543	21325	Đình Văn Vun	051074001803	Thôn Tà Bắc		x	923	17/12/2025
544	21325	Đình Thị Dư	051173001931	Thôn Tà Bắc		x	923	17/12/2025

Người lập

Lâm Viết Thịnh
SĐT: 0372287418

Phụ lục số 02

**DANH SÁCH CÔNG NHẬN HỘ THOÁT NGHÈO, HỘ THOÁT CẬN NGHÈO
TRÊN ĐỊA BÀN CUỐI NĂM 2025**

(Kèm theo Công văn số 1580/UBND-KT ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Sơn Kỳ)

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng		Quyết định công nhận	
					Hộ thoát nghèo	Hộ thoát cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
1	21325	Đinh Văn Ua	051067011770	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
2	21325	Đinh Thị Rê	051163005858	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
3	21325	Đinh Văn Triệt	051096013608	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
4	21325	Đinh Văn Trắng	051064018936	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
5	21325	Đinh Gầm	051065011080	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
6	21325	Đinh Văn Thân	051089008924	Thôn Làng Già	x			17/12/2025
7	21325	Đinh Văn Pha	051083006110	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
8	21325	Đinh Thị Nghè	051186006936	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
9	21325	Đinh Thị Phìn	051179009659	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
10	21325	Đinh Văn Sự	051077010184	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
11	21325	Đinh Văn Phó	051092010471	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
12	21325	Đinh Văn Thóa	051093018378	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
13	21325	Đinh Văn Đường	051074007474	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
14	21325	Phạm Văn Cách	051085009120	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
15	21325	Đinh Thị Phương	051182010772	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
16	21325	Đinh Văn Dớp	051077013340	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
17	21325	Đinh Văn Phình	051081008692	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
18	21325	Đinh Thị Siêng	051186013749	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
19	21325	Đinh Văn Thiều	051087006063	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
20	21325	Phạm Văn Le	051098004167	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
21	21325	Phạm Văn Thìn	051095017159	Thôn Làng Già	x		923	17/12/2025
22	21325	Đinh Văn Đôn	051050007344	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
23	21325	Đinh Pa Lu	051054008972	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng		Quyết định công nhận	
					Hộ thoát nghèo	Hộ thoát cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
24	21325	Đinh Thị Chắt	051161007535	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
25	21325	Đinh Văn Tim	051078010720	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
26	21325	Đinh Văn Khôm	051090007616	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
27	21325	Đinh Thị Tăm	051184013336	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
28	21325	Đinh Văn Tháo	051085011152	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
29	21325	Đinh Thị Triên	051168015177	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
30	21325	Đinh Thị Pa Long	051149006289	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
31	21325	Đinh Văn Hun	051094010411	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
32	21325	Đinh Thị Hương	051172009992	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
33	21325	Đinh A Nể	051059004832	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
34	21325	Đinh Văn Vôm	051073008015	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
35	21325	Đinh Văn Rương	051082009781	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
36	21325	Đinh Văn Diệu	051092004901	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
37	21325	Đinh Văn Lỏi	051068020825	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
38	21325	Đinh Văn Tóp	051078014728	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
39	21325	Đinh Văn Tùng	051094009461	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
40	21325	Đinh Văn Bắc	051050007596	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
41	21325	Đinh Văn Dung	051089016789	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
42	21325	Đinh Văn Lỏi	051066016696	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
43	21325	Đinh Văn Quê	051080014850	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
44	21325	Đinh Văn Tân	051080015401	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
45	21325	Đinh Văn Hà Lang	051060005502	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
46	21325	Đinh Thị Đầm	051175012415	Thôn Làng Già		x	923	17/12/2025
47	21325	Đinh Văn Tô	051054009312	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
48	21325	Đinh Thị Thurm	051192006065	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
49	21325	Đinh Thị Nênh	051140005836	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
50	21325	Đinh Văn Non	051063014218	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
51	21325	Đinh Văn Xong	051061010519	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng		Quyết định công nhận	
					Hộ thoát nghèo	Hộ thoát cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
52	21325	Đinh Thị Nữ	051182010364	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
53	21325	Phạm Văn Búc	051088014922	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
54	21325	Đinh Văn Veng	051092013018	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
55	21325	Đinh Văn Phá	051073008323	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
56	21325	Đinh Thị Tú	051180014772	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
57	21325	Đinh Thị Hanh	051181015345	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
58	21325	Đinh Thị Nhó	051167007484	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
59	21325	Đinh Thị Hon	051181013449	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
60	21325	Đinh Thị Pa Ghi	051150004095	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
61	21325	Đinh Văn Réc	051077013455	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
62	21325	Đinh Thị Thú	051176010713	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
63	21325	Đinh Văn Rên	051060004614	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
64	21325	Đinh Văn Thân	051090009370	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
65	21325	Đinh Văn Rinh	051072014622	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
66	21325	Đinh Thị Hea	051177016183	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
67	21325	Đinh Văn Choi	051070024385	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
68	21325	Đinh Văn Thiu	051076015115	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
69	21325	Đinh Văn Bảy	051096006192	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
70	21325	Đinh Văn Linh (A)	051072014002	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
71	21325	Đinh Văn Bay	051082013654	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
72	21325	Đinh Thị Thơm	051192005755	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
73	21325	Đinh Thị Thần	051191008775	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
74	21325	Đinh Thị Von	051180005379	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
75	21325	Đinh Văn Qui	051086015737	Thôn Mò O	x		923	17/12/2025
76	21325	Đinh Văn Đảo	051090004343	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
77	21325	Đinh Văn Tên	051087005536	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
78	21325	Đinh Văn Oách	051082008320	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
79	21325	Đinh Văn Hét	051075007373	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng		Quyết định công nhận	
					Hộ thoát nghèo	Hộ thoát cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
80	21325	Đinh Văn Trí	051086017772	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
81	21325	Đinh Văn Râm	051077009484	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
82	21325	Đinh Văn Ứng	051083007815	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
83	21325	Đinh Thị Dếp	051185010831	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
84	21325	Đinh Thị Kở	051162006132	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
85	21325	Đinh Văn Về	051090009307	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
86	21325	Đinh Văn Tất	051090010837	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
87	21325	Đinh Văn Bần	051070022430	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
88	21325	Đinh Văn Vim	051089004768	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
89	21325	Đinh Văn Le	051073016075	Thôn Mò O		x	923	17/12/2025
90	21325	Đinh Văn Bằng	051090016636	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
91	21325	Đinh Thị Long	051169007898	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
92	21325	Đinh Thị Rác	051180005848	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
93	21325	Đinh Văn Nhóp	051095009153	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
94	21325	Đinh Văn Guông	051094016252	Thôn Làng Bung	x		923	17/12/2025
95	21325	Đinh Văn Liêu	051053003659	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
96	21325	Đinh Văn Hôm	051094004058	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
97	21325	Đinh Văn Khiêng	051086013051	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
98	21325	Đinh Văn Su	051090010138	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
99	21325	Đinh Thị Đùng	051180006037	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
100	21325	Đinh Văn Sảo	051098003029	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
101	21325	Đinh Tấn Phước	051086008804	Thôn Làng Bung		x	923	17/12/2025
102	21325	Đinh Văn Sơn	051095016173	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
103	21325	Đinh Thị Íp	051174012810	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
104	21325	Đinh Văn Sỏi	051074009884	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
105	21325	Đinh Văn Bằng (B)	051091018823	Thôn Kà Khu	x		923	17/12/2025
106	21325	Đinh Văn Rã	051057005260	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025
107	21325	Đinh Thị Sứ	051182013573	Thôn Kà Khu		x	923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng		Quyết định công nhận	
					Hộ thoát nghèo	Hộ thoát cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
108	21325	Đinh Văn Nga	051095015211	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
109	21325	Đinh Văn Dí	051087008090	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
110	21325	Đinh Văn Danh	051099004204	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
111	21325	Đinh Văn Thon	051084007439	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
112	21325	Lương Văn Bồn	066094014109	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
113	21325	Đinh Văn Tria	051086009922	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
114	21325	Đinh Văn Sẻ	051074009278	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
115	21325	Đinh Thị Hiều	051160006540	Thôn Di Hoảng	x		923	17/12/2025
116	21325	Đinh Văn Rời	051078013256	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
117	21325	Đinh Thị Thắc	051191009611	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
118	21325	Đinh Tà Nậy	051040004528	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
119	21325	Đinh Văn Trể	051074007454	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
120	21325	Đinh Văn Đùng	051085010728	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
121	21325	Đinh Văn Ria	051067014469	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
122	21325	Đinh Văn Nhanh	051073015859	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
123	21325	Đinh Văn Tăm	051077007436	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
124	21325	Đinh Văn K Rô	051075006093	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
125	21325	Đinh Văn Tiền	051064014669	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
126	21325	Đinh Văn Quý	051087009925	Thôn Di Hoảng		x	923	17/12/2025
127	21325	Đinh Văn En	051077010506	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
128	21325	Đinh Văn Bình	051090011388	Thôn Làng Ranh		x	923	17/12/2025
129	21325	Đinh Văn Thiệp	051202010307	Thôn Làng Rút	x		923	17/12/2025
130	21325	Phạm Ngọc Lễ	051077002578	Thôn Làng Rút		x	923	17/12/2025
131	21325	Đinh Văn Đan	051078014309	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
132	21325	Đinh Thị Tôn	051179002161	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
133	21325	Đinh Văn Râm	051076001964	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
134	21325	Đinh Thị Thọ (Te)	051184002227	Thôn Làng Rê	x		923	17/12/2025
135	21325	Đinh Hà E	051068002160	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng		Quyết định công nhận	
					Hộ thoát nghèo	Hộ thoát cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
136	21325	Đinh Văn Lép	051068002135	Thôn Làng Riêng	x		923	17/12/2025
137	21325	Đinh Văn Theo	051205008304	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
138	21325	Đinh Thị Trước	051189002184	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
139	21325	Đinh Thị Rí	051155001597	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
140	21325	Đinh Thị Len	051162001362	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
141	21325	Đinh Văn Xinh	051090001719	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
142	21325	Nguyễn Thành Tâm	051077001913	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
143	21325	Trần Đình Nghị	051040000427	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
144	21325	Đinh Thị Huê	051125000022	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
145	21325	Đinh Thị Lu	051154001424	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
146	21325	Đinh Thị Lênh	051156001464	Thôn Bò Nung	x		923	17/12/2025
147	21325	Đinh Văn Tim	051094006249	Thôn Tà Gầm	x		923	17/12/2025
148	21325	Đinh Cư Đen	051095001130	Thôn Tà Gầm		x	923	17/12/2025
149	21325	Đinh Văn Triều	051066011921	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
150	21325	Đinh Văn Keo	051076002806	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
151	21325	Đinh Thị K Rẻ	051144000503	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
152	21325	Đinh Văn Hương	051076002126	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
153	21325	Đinh Văn Đầy	051070002155	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
154	21325	Đinh Thị Lít	051188005173	Thôn Làng Trắng	x		923	17/12/2025
155	21325	Đinh Thị Nhêm	051140000662	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
156	21325	Đinh Thị Bia	051175002034	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
157	21325	Đinh Văn Nhất	051058004243	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
158	21325	Đinh Thị Nhót	051169009374	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
159	21325	Đinh Văn Trếp	051089015328	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
160	21325	Đinh Thị Lâu	051179002177	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
161	21325	Đinh Văn oách	051046000449	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
162	21325	Đinh Văn Nhon	051056001714	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
163	21325	Đinh Thị Nễ	051143005215	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025

STT	Mã xã, phường	Tên chủ hộ	Số CMND/ CCCD/ Mã số định danh cá nhân của chủ hộ	Địa chỉ	Đối tượng		Quyết định công nhận	
					Hộ thoát nghèo	Hộ thoát cận nghèo	Số Quyết định	Ngày ban hành
164	21325	Đinh Văn Ghít	051066011540	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
165	21325	Đinh Thị Ka Rều	051151004163	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
166	21325	Đinh Thị Ní	051167001699	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
167	21325	Đinh Văn Tiếp	051056001139	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
168	21325	Đinh Văn Vui	051055001869	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
169	21325	Đinh Thị Trôn	051172003137	Thôn Nước Lác	x		923	17/12/2025
170	21325	Đinh Văn Khoát	051069017894	Thôn Nước Lác		x	923	17/12/2025
171	21325	Đinh Văn Búc	051097000811	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
172	21325	Đinh Văn Thê	051086002172	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
173	21325	Đinh Ta Veà	051077002518	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
174	21325	Đinh Văn Cha	051086001473	Thôn Mô Níc	x		923	17/12/2025
175	21325	Đinh Văn Biên	051084002715	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
176	21325	Đinh Văn Thu	051075001910	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
177	21325	Đinh Văn Nó	051072002955	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025
178	21325	Đinh Thị Bé	051300000855	Thôn Mô Níc		x	923	17/12/2025

Người lập

Lâm Viết Thịnh
SĐT: 0372287418